

ĐỀ MINH HỌA KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**NĂM HỌC 2023 – 2024****Môn: Địa lí - Lớp 1****Thời gian làm bài: 45 phút****I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)****Câu 1.** Tự do di chuyển trong EU bao gồm

- A. tự do cư trú và dịch vụ kiểm toán.
- B. tự do đi lại, cư trú, dịch vụ vận tải.
- C. tự do cư trú, lựa chọn nơi làm việc.
- D. tự do đi lại, dịch vụ thông tin liên lạc.

Câu 2. Liên minh châu Âu (EU)

- A. xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ lớn nhất thế giới.
- B. nhập khẩu chủ yếu máy bay, điện tử, dược phẩm, nông sản.
- C. xuất khẩu chủ yếu mặt hàng dầu, khí đốt tự nhiên, uranium.
- D. hầu hết buôn bán với các nước Đông Nam Á và ở châu Phi.

Câu 3. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với các nước phát triển?

- A. GDP bình quân đầu người cao.
- B. Đầu tư nước ngoài (FDI) nhiều.
- C. Chỉ số phát triển con người cao.
- D. Còn có nợ nước ngoài nhiều.

Câu 4. Đặc điểm tự nhiên của Đông Nam Á lục địa là có

- A. nhiều dãy núi hướng tây bắc - đông nam.
- B. nhiều đồi, núi và núi lửa; ít đồng bằng.
- C. đồng bằng với đất từ dung nham núi lửa.
- D. khí hậu nhiệt đới gió mùa và xích đạo.

Câu 5. Điểm giống nhau về tự nhiên của Đông Nam Á lục địa và Đông Nam Á biển đảo là đều có

- A. khí hậu nhiệt đới gió mùa.
- B. nhiều đồng bằng phù sa lớn.
- C. các sông lớn hướng bắc nam.
- D. các dãy núi và thung lũng rộng.

Câu 6. Đông Nam Á có diện tích rừng xích đạo lớn, do

- A. nằm trong vành đai sinh khoáng.
- B. hầu hết các nước đều giáp biển.
- C. có nhiệt lượng dồi dào, độ ẩm lớn.
- D. nhiệt độ trung bình cao quanh năm.

Câu 7. Sự phát triển của Thương mại Thế giới là động lực chính của

- A. thay đổi cơ cấu ngành sản xuất.
- B. tăng trưởng kinh tế các quốc gia.
- C. phân bố sản xuất trong một nước.
- D. tăng năng suất lao động cá nhân.

Câu 8. Phát biểu nào sau đây đúng với dân cư Đông Nam Á hiện nay?

- A. Tỉ suất sinh giảm, tỉ suất tử giảm.
- B. Tỉ suất sinh tăng, tỉ suất tử tăng.
- C. Tỉ suất sinh giảm, tỉ suất tử tăng.
- D. Tỉ suất sinh tăng, tỉ suất tử giảm.

Câu 9. Cơ cấu kinh tế ở các nước Đông Nam Á chuyển dịch theo hướng từ nông nghiệp là chủ yếu sang phát triển công nghiệp và dịch vụ, chủ yếu do tác động của

- A. quá trình công nghiệp hóa.
- B. quá trình đô thị hóa.
- C. xu hướng toàn cầu hóa.
- D. xu hướng khu vực hóa.

Câu 10. Vị trí địa lí Tây Nam Á án ngữ đường biển quốc tế từ

- A. Thái Bình Dương sang Đại Tây Dương.
- B. Đại Tây Dương sang Ấn Độ Dương.
- C. Ấn Độ Dương sang Nam Đại Dương.
- D. Nam Đại Dương sang Thái Bình Dương.

Câu 11. Phần lớn lãnh thổ của Tây Nam Á có khí hậu

- A. nhiệt đới và cận nhiệt đới lục địa.
- B. ôn đới và cận nhiệt đới hải dương.
- C. ôn đới lục địa và nhiệt đới gió mùa.
- D. cận nhiệt địa trung hải và nhiệt đới.

Câu 12. Khó khăn lớn cho người dân Tây Nam Á **không** phải là

- A. địa hình phổ biến là núi và cao nguyên.
- B. tình trạng thiếu nguồn nước trong năm.
- C. sự hoang mạc hóa ngày càng mở rộng.
- D. đồng bằng ven biển bị xâm nhập mặn.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm).**Câu 13. (4,0 điểm)**

1. Nêu đặc điểm dân cư nổi bật của Đông Nam Á. Phân tích tác động của đặc điểm dân cư tới phát triển kinh tế- xã hội khu vực.
2. Tại sao ngành công nghiệp chế biến thực phẩm và công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế của nhiều nước Đông Nam Á?

Câu 14. (3,0 điểm) Cho bảng số liệu:**QUY MÔ VÀ TỈ LỆ ĐÓNG GÓP CỦA GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA
LIÊN BANG ĐỨC GIAI ĐOẠN 2000- 2021**

Năm	2000	2005	2010	2015	2021
Chi số					
Giá trị sản xuất công nghiệp (tỉ USD)	539,8	750,2	912,8	910,2	1123,8
Tỉ lệ đóng góp trong công nghiệp của EU(%)	29,3	26,0	27,3	29,5	28,6

(Nguồn: Ngân hàng thế giới, 2020)

a) Vẽ biểu đồ thể hiện giá trị sản xuất công nghiệp của Cộng hòa Liên Bang Đức và tỉ lệ đóng góp trong công nghiệp của EU

b) Nhận xét về giá trị sản xuất công nghiệp của Cộng hòa Liên Bang Đức và tỉ lệ đóng góp trong công nghiệp của EU giai đoạn trên.

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
ĐA	C	A	D	A	A	C	B	A	A	B	A	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm).

	NỘI DUNG	ĐIỂM
Câu 13 (4đ)	1. Nêu đặc điểm dân cư nổi bật của Đông Nam Á. Phân tích tác động của đặc điểm dân cư tới phát triển kinh tế- xã hội khu vực.	3.5
	<p>* Đặc điểm dân cư nổi bật của Đông Nam Á:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đông dân, năm 2020 chiếm 8,6% dân số thế giới. - Tỉ lệ tăng tự nhiên của dân số trong khu vực có xu hướng giảm, nhưng vẫn còn cao. - Có cơ cấu dân số cân bằng; có cơ cấu dân số trẻ, một số quốc gia đang trong quá trình già hóa dân số. - Có nhiều nhóm dân tộc khác nhau: người Việt, người Thái, Miến Điện, Mã Lai.. - Phân bố dân cư không đều giữa các vùng và các quốc gia(DC) - Tỉ lệ dân thành thị chưa cao, có sự phân hóa giữa các quốc gia và có xu hướng tăng nhanh ở nhiều quốc gia. <p>*Tác động của đặc điểm dân số</p> <p>- Thuận Lợi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + DNA có nguồn lao động dồi dào, thị trường tiêu thụ rộng lớn, thu hút các nhà đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế. + Sự đa dạng về dân tộc tạo nên sự phong phú trong văn hóa, tập quán sản xuất + Đô thị thu hút dân cư và lao động, thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. <p>-Khó khăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dân đông gây sức ép đối với nhiều nước trong nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo vệ môi trường và giải quyết việc làm. + Các dân tộc có sự chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế. + Một số đô thị không cung cấp đủ việc làm, nơi ở, các dịch vụ cơ bản, hệ thống giao thông và cơ sở hạ tầng quá tải.. 	2,5
		1.0
	2. Tại sao ngành công nghiệp chế biến thực phẩm và công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế của nhiều nước Đông Nam Á?	0.5

	vì: Nhiều nước ĐNA có thể mạnh về các sản phẩm nông nghiệp nhiệt đới, thị trường tiêu thụ lớn, và nguồn lao động dồi dào.	
Câu 14 (3đ)	a. Vẽ biểu đồ thể hiện giá trị sản xuất công nghiệp của Cộng hòa Liên Bang Đức và tỉ lệ đóng góp trong công nghiệp của EU	2,0
	Vẽ biểu đồ: - HS vẽ đúng BĐ kết hợp, các dạng khác không cho điểm. - Nếu thiếu tên BĐ, các đơn vị trục tung, trục hoành, số liệu trên mỗi cột trừ 0,25 điểm (điểm trừ không quá 1,0 điểm)	
	b Nhận xét về giá trị sản xuất công nghiệp của Cộng hòa Liên Bang Đức và tỉ lệ đóng góp trong công nghiệp của EU giai đoạn trên.	1,0
	- Giá trị sản xuất ngày càng tăng (DC) - Tỉ lệ đóng góp trong công nghiệp EU cao (DC)	